

Số: **4956** /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày **18** tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

Dự án: Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Khu di tích Lịch sử - Văn hóa làng
Mân Quang

Địa điểm: Phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án Đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 288/2020/NQ-HĐND ngày 13/3/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 về việc Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm duyệt, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn

đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2020 của UBND thành phố Đà Nẵng v/v ban hành Quy định một số vấn đề về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Công văn số 7041/UBND-SKHDT ngày 26/10/2020 của UBND thành phố liên quan đến trùng tu, tôn tạo các di tích xuống cấp trên địa bàn thành phố,

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 417/TTr-SVHTT ngày 22 tháng 10 năm 2020, kèm theo Báo cáo số 694/BC-SKHDT ngày 24/11/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Khu di tích Lịch sử - Văn hóa làng Mân Quang,

Theo kết quả lấy ý kiến biểu quyết của các Thành viên UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Khu di tích Lịch sử - Văn hóa làng Mân Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Khu di tích Lịch sử - Văn hóa làng Mân Quang.
2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: UBND thành phố Đà Nẵng
3. Cấp quyết định đầu tư: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng
4. Chủ đầu tư, quản lý dự án: Sở Văn hóa và Thể thao
5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư bảo tồn, tu bổ phục hồi Khu di tích Lịch sử - Văn hóa làng Mân Quang nhằm chống xuống cấp, hư hỏng; đồng thời góp phần phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử của di tích.
6. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư Bảo tồn, tu bổ, phục hồi Khu di tích Lịch sử - Văn hóa làng Mân Quang với diện tích khoanh vùng bảo vệ là 2.601,8 m², quy mô cụ thể như sau:

a) Đình Mân Quang (125 m²), Lăng Ông (71 m²), Miếu Quan Thánh (25 m²), Miếu Cao Cát (23 m²), Miếu Bà (40 m²), Miếu Tam Vị (24 m²), Miếu Cô Bắc (41 m²), Miếu Táo Quân (06 m²)

- Mái: Tháo dỡ mái ngói, bờ mái, giao giống trang trí hiện trạng; đục tẩy lớp vữa lợp, gia cường mặt mái và chống thấm mái; Phục hồi mái lợp ngói âm dương và bờ mái, giao giống, ô hộc trang trí.

- Hệ khung vòm chịu lực giữ nguyên, gia cố các vị trí nứt; xử lý chống thấm trần vòm mái; phục hồi hệ thống cửa đi thượng song hạ bản.

- Tháo dỡ phần tường hư hỏng mất khả năng liên kết để gia cố; cạo rêu mốc và lớp vôi toàn bộ công trình; xây và trát phục hồi khối xây tháo dỡ, quét vôi màu lại toàn bộ công trình; Phục hồi hệ thống bệ thờ và các trang trí.



- Tháo dỡ nền hiện trạng; gia cố nền bằng bê tông và lát phục hồi bằng gạch gốm 300x300.

- Bảo quản chống ẩm, chống mối mọt.

- Bố trí hệ thống điện chiếu sáng và ổ cắm điện bên trong công trình; bố trí bình PCCC.

b) Miếu Thần Nông (kiến trúc bàn thờ lộ thiên, diện tích 08 m²)

- Phục hồi các trang trí lan can, cạo râu mốc và phục hồi màu sắc.

- Cạo và đục tẩy lớp trát, râu bề mặt; trát và quét vôi màu phục hồi; phục hồi các trang trí.

c) Nhà hội chư phái tộc (kết hợp làm nhà trù):

- Căn cứ trên kiến trúc hiện có, tôn tạo kiến trúc cho phù hợp với kiến trúc và vật liệu chung, cải tạo thành nhà trù phục vụ sinh hoạt chung.

- Mái lợp ngói âm dương, bờ mái đơn giản, trang trí giao giống; phục hồi hệ thống cửa đi thượng song hạ bản.

- Tháo dỡ phần tường hư hỏng mất khả năng liên kết để gia cố; cạo râu mốc, lớp vôi, và lớp vữa trát toàn bộ công trình; xây và trát phục hồi khối xây tháo dỡ, quét vôi màu lại toàn bộ công trình; cải tạo xây dựng thêm khu vệ sinh khép kín bên trong nhà hội.

- Nền: tháo dỡ nền hiện trạng; gia cố nền bằng bê tông và lát phục hồi bằng gạch gốm 300x300.

- Bố trí hệ thống điện chiếu sáng và ổ cắm điện bên trong công trình; bố trí bình PCCC.

d) Bình phong (tất cả các bình phong):

- Hạ giải hệ thống bình phong bị hư hỏng, không đồng trục;

- Cân chỉnh hệ thống bình phong đồng trục; Phục hồi hệ thống bình phong bằng gạch thẻ; phục hồi hệ thống hoa văn, họa tiết trang trí, quét vôi hoàn thiện.

e) Nhà bia:

- Cạo và đục tẩy lớp trát và râu bề mặt; trát và quét vôi màu phục hồi, phục hồi các trang trí.

f) Cổng chính:

- Tu bổ, phục hồi lại hệ thống cổng hiện trạng đã hư hỏng, xuống cấp: đục tía các hoa văn họa tiết đã hư hỏng, xuống cấp, các lớp vữa trát đã bong tróc, hư hỏng, phục hồi hệ thống giao giống, hoa văn họa tiết trang trí trên cổng, lợp mái ngói âm dương, thay thế hệ thống cửa cổng đã gỉ sét hư hỏng nặng

g) Cổng phụ, tường rào khuôn viên:

- Xây mới cổng phụ đồng nhất kiến trúc với kiến trúc chung.

- Tháo dỡ phần hàng rào hư hỏng, xây mới tường rào; trát và quét vôi màu toàn bộ hàng rào.

h) Sân đường, cảnh quan cây xanh:

- Gia cường nền sân, bố trí lối đi nội bộ và lát gạch gồm 300x300 bề mặt phía trước sân và quanh Đình; các lối đi nội bộ gia cường bề mặt sân bê tông.

- Cây xanh cảnh quan toàn khu vực: Trồng cây xanh phù hợp (cây đa lá tím, cây sứ..) để tạo cảnh quan tôn vinh di tích.

k) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng hệ thống bể thu nước mặt ở vị trí thấp nhất, bố trí trạm bơm tự động, bơm đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu vực thành phố.

- Tôn tạo sân đường hệ thống điện chiếu sáng, cấp nước, thoát nước cho công trình; Xây bể thu nước và lắp đặt bơm chống ngập cục bộ.

7. Tổng mức đầu tư của dự án: **12.721.074.000 đồng**

(Mười hai tỷ, bảy trăm hai mươi một triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn đồng chẵn)

Trong đó:

- Chi phí Xây lắp sau thuế:	10.842.924.000 đồng
- Chi phí Quản lý dự án:	323.513.000 đồng
- Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng:	865.124.000 đồng
- Chi phí khác:	83.748.000 đồng
- Chi phí dự phòng (tạm tính 5%):	605.765.000 đồng

8. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới kết hợp với tu bổ, phục hồi và tôn tạo.

9. Địa điểm xây dựng: Phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

10. Loại dự án và cấp công trình: Dự án nhóm C thuộc lĩnh vực Văn hóa, công trình dân dụng cấp III.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố.

12. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Năm 2020 - 2022.

Điều 2. Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm quản lý, thực hiện dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả; triển khai thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục, trình tự đầu tư xây dựng cơ bản và kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư Báo cáo số 694/BC-SKHĐT ngày 24/11/2020 theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính,



Xây dựng, Văn hóa và Thể thao; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định này thực hiện. *lde*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT và các PCT UBND tp;
- Lưu: VT, SVHTT.

10

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trung Chinh

locpv1-21/12/2020 11:15:43-locpv1-locpv1-locpv1